



TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI II Năm 2018

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI II**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300566614
- Vốn điều lệ : 42.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 42.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : 169 Trần Quốc Thảo, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại : 08 3 9310578
- Số fax : 08 3 9316958
- Website : hec2.vn - hec2.com.vn
- Mã cổ phiếu : HEC

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II là một trong những đơn vị tư vấn hàng đầu trong lĩnh vực tư vấn xây dựng thủy lợi. Chức năng, nhiệm vụ của Công ty là nghiên cứu, khảo sát, thiết kế, giám sát thi công các dự án, công trình thủy lợi, thủy điện, công trình hạ tầng cơ sở,... trên địa bàn cả nước, đặc biệt tại các vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, Đông Nam Bộ và Tây Nguyên. Trong suốt quá trình hoạt động, Công ty đã từng bước khẳng định vị trí, vai trò, công lao đóng góp to lớn của mình trong sự nghiệp xây dựng và phát triển sự nghiệp thủy lợi của cả nước.

- **Năm 1956:** Viện khảo sát thiết kế Thủy lợi – Thủy điện Hà Nội (tiền thân của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II) thuộc Bộ Thủy lợi (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn) được thành lập. Từ đó đến nay, Công ty đã nhiều lần đổi tên để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu phát triển sự nghiệp thủy lợi của đất nước trong từng giai đoạn.
- **Năm 1975:** Sau ngày miền nam hoàn toàn giải phóng, một bộ phận lực lượng lao động, máy móc thiết bị của Viện khảo sát thiết kế Thủy lợi – Thủy điện Hà Nội được tách ra, điều động vào miền nam công tác và một bộ phận khác thuộc Ban nông nghiệp Trung ương Cục Miền Nam từ vùng giải phóng về tiếp quản TP. Hồ Chí Minh đã thành lập làm 02 Đoàn Khảo sát thiết kế phục vụ công tác thủy lợi trên địa bàn các tỉnh phía Nam:
 - Đoàn Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ: Được thành lập từ tháng 3/1975, điều vào Miền Nam tháng 10/1975.

- Đoàn Khảo sát Đông Nam Bộ: Được thành lập và điều vào miền Nam từ tháng 03/1977.
- **Tháng 09/1982:** Đoàn Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ và Đoàn Khảo sát Đông Nam Bộ được sáp nhập lại và mang tên là: Phân viện Khảo sát Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ theo Quyết định số 605 QĐ/TCCB ngày 11/09/1982 của Bộ Thủy Lợi.
- **Tháng 03/1985:** Phân viện Khảo sát Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ được đổi tên thành Xí nghiệp Khảo sát Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ theo Quyết định số 161 QĐ/TCCB ngày 19/03/1985 của Bộ Thủy Lợi.
- **Tháng 03/1989:** Xí nghiệp Khảo sát Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ được đổi tên thành Viện Khảo sát Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ theo Quyết định số 573 QĐ/TCCB ngày 30/03/1989 của Bộ Thủy Lợi.
- **Tháng 02/1993:** Viện Khảo sát Thiết kế Thủy lợi Nam Bộ được đổi tên thành Công ty Khảo sát Thiết kế Thủy lợi II theo Quyết định số 67 QĐ/TCCB ngày 20/02/1993 của Bộ Thủy Lợi.
- **Tháng 09/1995:** Công ty Khảo sát Thiết kế Thủy lợi II đổi tên thành Công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II theo Quyết định số 80 QĐ/TCCB ngày 06/09/1995 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- **Năm 2004:** Công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II được cổ phần hóa thành Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II theo quyết định số 3393 QĐ/BNN-TCCB ngày 15/10/2004 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Ngày 29/12/2004: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II chính thức đi vào hoạt động kinh doanh theo cơ chế công ty cổ phần với vốn điều lệ 15 tỷ đồng, trong đó nhà nước nắm giữ 30%.
- **Năm 2009:** Tăng vốn điều lệ là 26 tỷ đồng, trong đó nhà nước nắm giữ 17%.
- **Năm 2011:** Tăng vốn điều lệ là 42 tỷ đồng, trong đó nhà nước nắm giữ 10,71%.
- **Năm 2016:** Vốn điều lệ là 42 tỷ đồng do các cổ đông cá nhân nắm giữ, Nhà nước thoái vốn.
- **Năm 2017:** Vốn điều lệ là 42 tỷ đồng do các cổ đông khác nắm giữ.

Những thành tích đạt được:

Chứng nhận – Thành tích	Năm	Đơn vị cấp
Huân chương Lao động hạng Ba	1985	Chủ tịch nước
Huân chương Lao động hạng Nhì	1990	Chủ tịch nước
Huân chương Lao động hạng Nhất	1992	Chủ tịch nước
Huân chương Độc lập hạng Ba	2001	Chủ tịch nước

Giấy khen chấp hành tốt chính sách thuế 2005	2005	Cục thuế TP HCM
Bảng khen của Bộ trưởng NN & PTNT	2006	
Huân chương Độc lập hạng Nhì	2007	Chủ tịch nước
Cúp vàng ISO – Chia khóa hội nhập lần thứ 4	2008	Bộ Khoa học và Công nghệ
Bảng khen của Bộ trưởng NN & PTNT	2009	
Cờ thi đua của Bộ NN & PTNT	2010	
Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ	2011	Cục thuế TP HCM
Giấy khen chấp hành tốt chính sách thuế 2011		
Giấy khen chấp hành tốt chính sách thuế 2012	2012	Tổng cục thuế
Huân chương Độc lập hạng Nhất	2013	Chủ tịch nước
Giấy khen chấp hành tốt chính sách thuế 2013		Cục thuế TP HCM
Bảng khen hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế 2014	2014	Ủy ban nhân dân TP HCM
Bảng khen thực hiện tốt công tác kê khai, nộp thuế 2015	2015	Bộ Tài chính
Bảng khen “Đã có thành tích thực hiện tốt chính sách pháp luật thuế năm 2016”	2016	Cục thuế TP HCM
Bảng khen “Đã có thành tích thực hiện tốt chính sách pháp luật thuế năm 2017”	2017	Cục thuế TP HCM

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh :

Khảo sát xây dựng bao gồm khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn, môi trường, địa vật lý. Khảo sát và đánh giá tác động môi trường của dự án xây dựng.

Thí nghiệm đất, đá, nền móng, vật liệu, kết cấu xây dựng phục vụ thiết kế; kiểm tra chất lượng công trình

Khoan, phụt xử lý nền và thân công trình.

Lập dự án đầu tư xây dựng thủy lợi, thủy điện.

Thiết kế công trình thủy lợi, thủy điện; lập tổng dự toán và dự toán công trình xây dựng.

Thẩm tra dự án đầu tư; thẩm tra thiết kế; thẩm tra dự toán

Tư vấn xây dựng công trình: hạ tầng cơ sở, cầu, đường giao thông và các công trình khác kết hợp trong dự án thủy lợi, cấp thoát nước và khoan giếng khai thác nước ngầm.

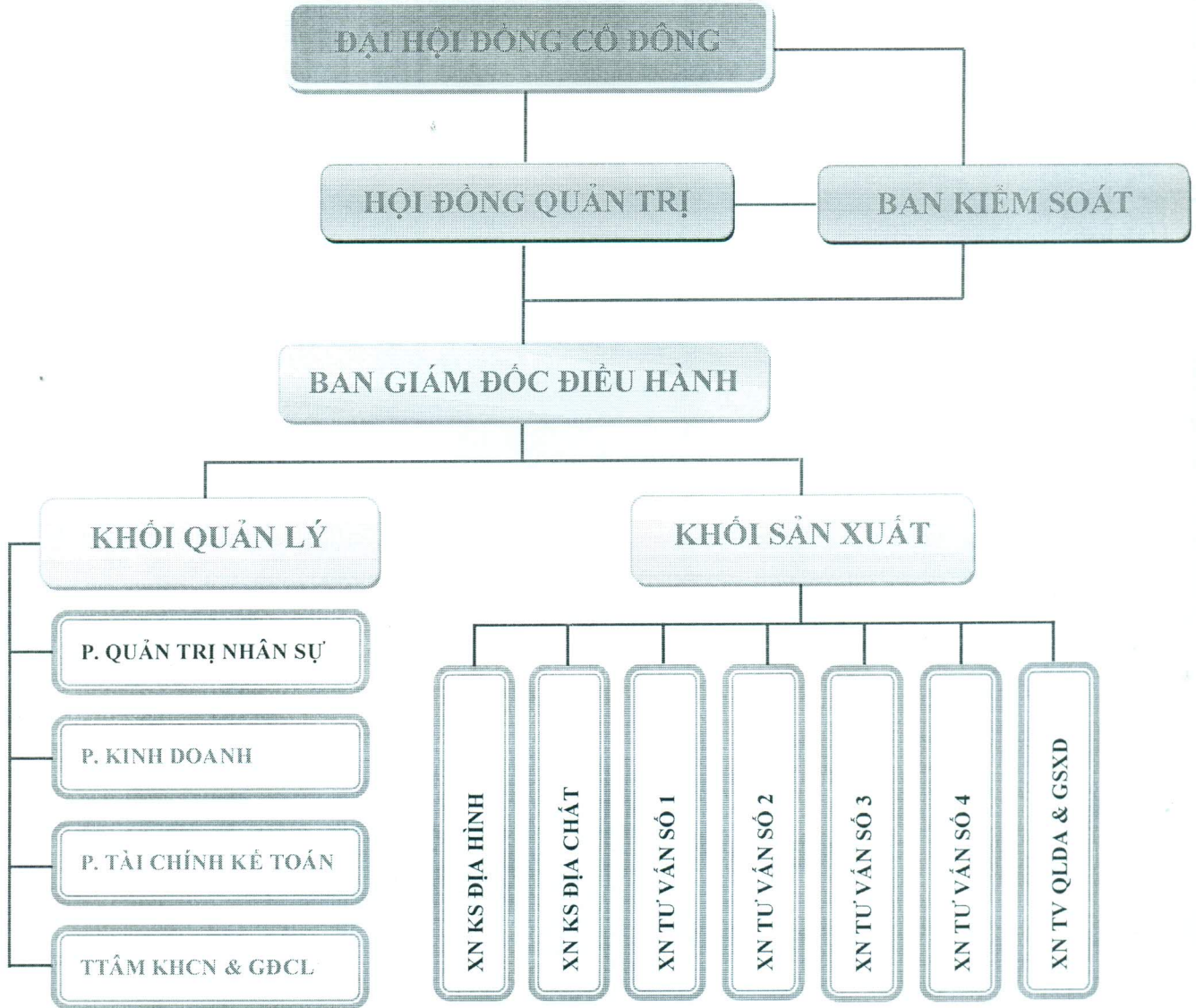
Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi: xây dựng và hoàn thiện

Thi công xây dựng công trình thủy lợi, cấp thoát nước, xử lý nước thải, chống sạt lở đất, hạ tầng kỹ thuật nông thôn, giao thông có ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và chuyên giao công nghệ.

- Địa bàn kinh doanh: Công ty hoạt động trên toàn lãnh thổ nước Việt Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:



Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý:

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của HECII theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị được ĐHĐCĐ bầu ra là cơ quan quản lý cao nhất của công ty. HĐQT có toàn quyền nhân danh HECII để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty - trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ quyết định. HĐQT thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của HECII.

❖ **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát được ĐHĐCĐ bầu ra nhằm giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Những trách nhiệm chính của Ban kiểm soát là kiểm tra tính hợp lý, tính hợp pháp của các hoạt động kinh doanh, xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý và kiểm tra các báo cáo tài chính của HECII.

❖ **Ban Giám đốc điều hành:**

Ban Tổng Giám đốc Công ty gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và kế toán trưởng. HĐQT bổ nhiệm Ban Tổng giám đốc và kế toán trưởng. Các vị trí quản lý khác do Tổng giám đốc bổ nhiệm và hoạt động theo sự phân công công việc của Tổng giám đốc. Các thành viên HĐQT có thể kiêm nhiệm thành viên Ban Giám đốc điều hành.

❖ **Khối quản lý:**

Khối quản lý gồm 04 phòng: phòng Quản trị nhân sự, phòng Kinh doanh, phòng Tài chính kế toán và Trung tâm Khoa học công nghệ & Giám định chất lượng.

- **Phòng Quản trị nhân sự:** Là Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện chức năng tham mưu cho Tổng Giám đốc về tổ chức bộ máy điều hành Công ty, quản lý nhân sự và công tác quản trị.
- **Phòng Kinh doanh:** Là phòng nghiệp vụ thực hiện công tác quản lý sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của Tổng Giám đốc.
- **Phòng Tài chính Kế toán:** Là đơn vị có chức năng giúp Tổng Giám đốc điều hành quản lý Tài chính và hạch toán Kế toán trong Công ty.
- **Trung tâm Khoa học công nghệ và Giám định Chất lượng:** Là đơn vị giúp Tổng Giám đốc tổ chức và thực hiện các hoạt động về Khoa học Công nghệ và công tác Giám định chất lượng các sản phẩm tư vấn của Công ty.

❖ **Khối sản xuất:**

Khối sản xuất gồm 07 xí nghiệp: xí nghiệp khảo sát địa hình, xí nghiệp khảo sát địa chất, xí nghiệp tư vấn số 1, số 2, số 3, số 4 và xí nghiệp tư vấn Quản lý dự án & Giám sát xây dựng.

- **Xí nghiệp khảo sát địa hình:** Là đơn vị sản xuất trực tiếp có chức năng hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng về khảo sát địa hình.
- **Xí nghiệp khảo sát địa chất:** Là đơn vị sản xuất trực tiếp có chức năng hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng về khảo sát địa chất công trình, thực hiện các thí

nghiệm về cơ lý, đất đá, vật liệu xây dựng và môi trường cho các dự án trong và ngoài Công ty.

- **Các Xí nghiệp Tư vấn:** Là đơn vị sản xuất trực tiếp có chức năng hoạt động trong lĩnh vực tư vấn, thiết kế các công trình, dự án thuộc các lĩnh vực về Xây dựng và Thủy lợi dưới sự chỉ đạo của Công ty.
- **Xí nghiệp Tư vấn Quản lý Dự án & Giám sát Xây dựng:** Là đơn vị sản xuất trực tiếp có chức năng hoạt động trong lĩnh vực Tư vấn quản lý dự án và giám sát thi công xây dựng các công trình thủy lợi - thủy điện, giao thông nông thôn và dân dụng, thí nghiệm vật liệu xây dựng và các giải pháp xử lý nền công trình, dự án; tổ chức thi công xây dựng thuộc các lĩnh vực triển khai ứng dụng KHCN mới về Xây dựng và Thủy lợi theo chỉ đạo của Công ty.

Công ty con, công ty liên kết: Công ty hiện có 01 công ty con là **Công ty Cổ phần Phước Hòa**

- Địa chỉ: Số 461 đường 30/4, Phường Phú Thọ, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại: : 0650 3811124 Fax: 0650 3811522
- Giấy CNĐKKD số: 3700793085 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 11/04/2007 thay đổi lần 4 ngày 03/03/2017.
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. Khai thác, xử lý và cung cấp nước.
- Vốn điều lệ: 120.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ HECII sở hữu: 70%

4. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty :

- Công ty luôn xác định sứ mệnh của công ty là “PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THUỶ LỢI VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG”
- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, đầu tư nhằm tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

- Đối với hoạt động Tư vấn - khảo sát - thiết kế: Phát triển công ty trở thành một đơn vị dẫn đầu cả nước về lĩnh vực tư vấn thủy lợi, mở rộng thị trường ra các nước lân cận.
- Mở rộng thị trường về công nghệ khoan phụt cọc xi măng đất Jet grouting, CDM, CDMS.
- Đối với hoạt động đầu tư: Tập trung vào lĩnh vực đầu tư năng lượng xanh

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty :

- Sản phẩm của công ty làm ra luôn phải thỏa mãn tất cả những chỉ tiêu về môi trường. Công ty luôn ý thức được trách nhiệm và đặt mục tiêu bảo vệ môi trường của cộng đồng cao nhất.
- Về mục tiêu xã hội, cộng đồng: Đặt mục tiêu chăm lo, đóng góp và chung tay gánh vác cho cộng đồng theo khả năng cao nhất của công ty.

5. Các rủi ro:

- Công việc của công ty chủ yếu do nhà nước đầu tư. Khi nhà nước thắt chặt đầu tư công sẽ ảnh hưởng ngay đến công ăn việc làm của công ty. Ngoài ra việc giải ngân vốn cũng ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình tài chính của công ty.
- Chịu các rủi ro chung khi nền kinh tế khó khăn như : lạm phát giá cả tăng cao, các chính sách ưu tiên cho địa phương của nhà nước, ...

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của HECII ổn định. Lĩnh vực tư vấn, thiết kế vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của năm. Tổng doanh thu và suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu, thu nhập cho người lao động đều tăng so với năm 2017.

Công ty duy trì thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng HECII, thỏa ước Lao động tập thể, các quy chế quy định nội bộ nhằm tạo ra những sản phẩm chất lượng và tạo niềm tin cho các Chủ đầu tư. Công ty đã đạt vượt ở tất cả các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của ĐHĐCĐ đề ra cho năm 2018.

Có được kết quả trên HĐQT xác định là do sự nỗ lực của tất cả CBCNV trong công ty, của Ban điều hành cũng như sự tin tưởng các cổ đông.

TT	Danh mục	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh
1	Giá trị hợp đồng ký được (tỷ đồng)	240	267,07	+11%
2	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	150	195,5	+30%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	18	26,8	+48%
4	Chia cổ tức (%/năm)	20	25	+25%

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành gồm :

- Ông Bùi Hữu Quỳnh : Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Văn Tiến : Phó tổng giám đốc
- Ông Đào Văn Nam : Phó tổng giám đốc
- Ông Trần Văn Hiền : Phó tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Tiến Đạt : Phó tổng giám đốc
- Bà Ngô Thu Hương : Kế toán trưởng

Tóm tắt lý lịch:

a. Tổng giám đốc :

- **Họ và tên:** BÙI HỮU QUỲNH
- Giới tính: nam nữ
- Số CMND: 024512249 Ngày cấp: 12-04-2006 Nơi cấp: CA.TPHCM
- Ngày tháng năm sinh: 15-10-1962

- Nơi sinh: Thị Trấn Trôi, huyện Hoài Đức, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thị Trấn Trôi, huyện Hoài Đức, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 177 Trần Quốc Thảo - P9 - Q3 - TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 84-8-39312129
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ thủy lợi
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày lập báo cáo: 24,94%

b. Phó tổng giám đốc :

Họ và tên: NGUYỄN VĂN TIẾN

- Giới tính: nam nữ
- Số CMND: 022528752 Ngày cấp: 06/03/2007 Nơi cấp : CA TP HCM
- Ngày tháng năm sinh: 08/05/1956
- Nơi sinh: Phú Xuyên, TP Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phú Xuyên, TP Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 490 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08.39351461
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Giám đốc Kinh Doanh
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày lập báo cáo: 7,05%

Họ và tên: ĐÀO VĂN NAM

- Giới tính: nam nữ
- Số CMND: 023138305 Ngày cấp: 18-01-2007 Nơi cấp: CA.TPHCM
- Ngày tháng năm sinh: 14-12-1962
- Nơi sinh: Xã Nhon Phúc, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Nhon Phúc, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định
- Địa chỉ thường trú: 544/16-18 đường Cộng Hoà, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 84-8-39312091
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày lập báo cáo: 0,65%

Họ và tên: TRẦN VĂN HIỂN

- Giới tính: nam nữ
- Số CMND: 164015633 Ngày cấp: 02/12/2010 Nơi cấp: CA Ninh Bình
- Ngày tháng năm sinh: 25/12/1975
- Nơi sinh: Kim Sơn - Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Kim Sơn - Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: 145 Tinh Lộ 15, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08 39319957
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ thủy lợi
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày lập báo cáo: 2,99%

- **Họ và tên: NGUYỄN TIẾN ĐẠT**
- Giới tính: nam nữ
- Số CMND: 024436509 Ngày cấp: 10/08/2005 Nơi cấp: CA TP.HCM
- Ngày tháng năm sinh: 23/03/1973
- Nơi sinh: Phúc Thọ - Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Trạch Mỹ Lộc, Huyện Phúc Thọ, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 15/16 Đường C1, Phường 13, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08 38466175
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ thủy lợi
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày lập báo cáo: 0,26%

c. Kế toán trưởng :

- **Họ và tên: NGÔ THU HƯƠNG**
- Giới tính: nam nữ
- Số CMND: 023334627 Ngày cấp: 06/10/2009 Nơi cấp: CA TP HCM
- Ngày tháng năm sinh: 18/11/1977
- Nơi sinh: Ứng Hòa, TP Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: 192 Nguyễn Bá Tông, P11, Tân Bình, TP HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08 3 9310578
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - kế toán kiểm toán
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày lập báo cáo: 10,24%

Số lượng cán bộ công nhân viên. Chính sách đối với người lao động:

Hiện tại công ty đang có 261 cán bộ công nhân viên.

Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho người lao động theo đúng quy định của Bộ luật lao động và các chế độ, chính sách của nhà nước.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a. Đầu tư xây dựng nhà máy nhà máy thủy điện Phước Hòa tại Bình Dương: Đã hoàn thành vào tháng 12/2018. Nhà máy đã đi vào vận hành thương mại sau khi được Cục điều tiết Điện lực cấp giấy phép hoạt động điện lực.
- b. Công ty con, công ty liên kết: Việc đầu tư vào Công ty Cổ phần Phước Hòa để đầu tư xây dựng nhà máy thủy điện Phước Hòa. HECII vẫn tiếp tục quản lý và đầu tư vào các lĩnh vực khác căn cứ vào tiềm năng của công ty.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	345.444.989.428	458.656.845.451	+32,8%
Doanh thu thuần	116.535.936.472	194.215.325.128	+66,7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	13.241.211.908	23.007.179.000	+73,8%
Lợi nhuận khác	3.464.000	3.848.192.047	+111.091%
Lợi nhuận trước thuế	13.244.675.908	26.855.371.047	+102,8%
Lợi nhuận sau thuế	10.567.130.955	21.137.862.804	+100%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	79%	50%	Số liệu HĐQT trình ĐHĐCĐ

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,9	1,09	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,76	1,016	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,64	0,70	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,74	2,311	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn	4,66	19,59	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,337	0,423	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,091	0,109	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,084	0,153	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,031	0,046	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,114	0,118	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần :

Tổng số cổ phần : 4.200.000 cổ phần. Loại cổ phần: cổ phần phổ thông.

Trong đó :

- Số lượng cổ phần đang lưu hành : 4.200.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần dự trữ, cổ phiếu quỹ : 0 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh mục	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ trên vốn (%)	Số lượng cổ đông
1. Phân theo tỷ lệ sở hữu:			
- Cổ đông lớn	2.016.300	48,01%	4
- Cổ đông nhỏ	2.183.700	51,99%	188
Cộng	4.200.000	100%	192
2. Phân theo:			
- Cổ đông tổ chức	0	0%	0
- Cổ đông cá nhân	4.200.000	100%	192
Cộng	4.200.000	100%	192
3.			
- Cổ đông trong nước	4.200.000	100%	192
- Cổ đông nước ngoài	0	0%	0
Cộng	4.200.000	100%	192
4.			
- Cổ đông nhà nước	0	0%	0
- Cổ đông khác	4.200.000	100%	192
Cộng	4.200.000	100%	192

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

e) Các chứng khoán khác: không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Nguyên vật liệu chính của công ty phục vụ cho việc tư vấn thiết kế là văn phòng phẩm các loại; phục vụ cho việc thi công là nhiên liệu, nguyên vật liệu xây dựng.

Là một đơn vị tư vấn, thiết kế thi công theo công nghệ mới HECII luôn ý thức sử dụng nguồn nguyên vật liệu đảm bảo phù hợp với những tiêu chuẩn đã thiết kế, thân thiện với môi trường, có khả năng tái chế sau sử dụng.

HECII luôn quan tâm đến việc đầu tư MMTB mới để đổi mới công nghệ và phát huy được những cải tiến của nhà sản xuất máy móc giúp tiết kiệm năng lượng cho việc thi công được thuận tiện và an toàn cho người lao động, sức khỏe của người lao động khi trực tiếp làm việc với nguồn nguyên vật liệu.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Công ty chủ yếu sử dụng năng lượng điện cho SXKD tư vấn thiết kế và thi công. Một số trường hợp dùng máy phát điện.

6.3. Tiêu thụ nước:

Công ty sử dụng nước theo định mức bình thường tại văn phòng. Ngoài công trường sử dụng nước giếng bơm hoặc nước sông suối nếu thuận tiện.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Việc bảo vệ môi trường hiện nay được xem là một trong những mục tiêu quan trọng của công ty cần hướng đến. Trong hình hình biến đổi khí hậu của nước ta hiện nay thì việc bảo vệ môi trường càng cấp thiết. HECII là đơn vị tư vấn thiết kế các công trình thủy lợi, các dự án chống biến đổi khí hậu của vùng ĐB Sông Cửu Long luôn ý thức trong việc thiết kế ra những sản phẩm để khắc phục tình hình biến đổi khí hậu và tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Chỉ tiêu	Số lượng (người)
Theo trình độ	261
- Đại học	186
- Cao Đẳng	06
- Trung cấp	30
- Công nhân kỹ thuật	39
Theo loại hợp đồng	261
- Không xác định thời hạn	184
- Có xác định thời hạn	77
Theo giới tính	261
- Nam	212
- Nữ	49

Tiền lương tiền thưởng được trả cho người lao động theo quy chế lương, thưởng của Công ty, dựa trên cơ sở đánh giá công việc đảm nhận và hiệu quả đạt được của từng chức danh nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quy chế trả lương được xây dựng đúng luật nhưng vẫn bảo đảm được tính công bằng và khả năng khuyến khích sự đóng góp của các cá nhân và tập thể có trình độ chuyên môn, tay nghề cao.

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
Lương bình quân	Đồng/người/tháng	12.500.000	15.000.000

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ như đã cam kết với người lao động đã được quy định trong Thỏa ước lao động tập thể và Hợp đồng lao động. Người lao động trong Công ty đều có hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Với mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, Công ty luôn chú trọng tới công tác đào tạo nguồn nhân lực, và có chính sách khuyến khích người lao động thường xuyên học tập, nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc sản xuất kinh doanh.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

HECII luôn quan tâm đến trách nhiệm đối với cộng đồng, tham gia chung tay đóng góp tài chính với địa phương, đoàn thể trong công tác xã hội.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban giám đốc đánh giá trình hình SXKD trong năm diễn ra như kế hoạch, Công ty đã tập trung vào các công trình trọng điểm và mở rộng ra thị trường phía bắc để đảm bảo kế hoạch doanh thu cho công ty. Một số công trình có địa hình hiểm trở khó khăn công ty vẫn nhận và triển khai hiệu quả. Kết quả kinh doanh năm 2017 khả quan đảm bảo cho chỉ tiêu chi cổ tức cho các cổ đông thực hiện được như kế hoạch đề ra.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Tăng (+)/Giảm (-)	Chi tiết tăng, giảm
Tiền và các khoản tương đương tiền	13.645.555.350	Công ty bước đầu có tiền tích lũy sau gần 2 năm dồn tiền cho đầu tư
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	28.688.962.000	Các công trình đã được nghiệm thu nhưng chưa được chủ đầu tư thanh toán tăng
Trả trước cho người bán ngắn hạn	2.734.955.202	Công ty gia tăng khoản ứng tiền cho các nhà cung cấp dịch vụ và cung cấp hàng hóa cho SXKD
Phải thu ngắn hạn khác	(19.286.031.141)	Năm 2018, Công ty thu hồi hết số nợ tạm ứng cuối kỳ và khoản ký quỹ, ký cược giảm so với năm 2017
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(4.785.368.382)	Các khoản công nợ cũ vẫn chưa thu hồi được -> tuổi nợ tăng -> tăng mức trích lập và trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi các công trình đã hết hạn bảo hành
Hàng tồn kho	(11.421.021.873)	Các công trình thực hiện trong năm hầu hết đã được nghiệm thu trong năm. Các công trình còn lại chuyển sang năm sau còn ít nên chỉ tiêu CPSXKD dờ dang giảm đáng kể.
Tài sản ngắn hạn khác	(16.901.637.982)	Giảm là do Thuế GTGT đầu vào của Công ty con đã được hoàn trong năm 2018.
Nguyên giá TSCĐ hữu hình	672.136.363	TSCĐ được đầu tư mua sắm trong năm

Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ hữu hình	(4.168.737.768)	Giá trị trích khấu hao trong năm
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	120.942.616.009	Giá trị đầu tư của Dự án NM TĐ Phước Hòa đã cơ bản hoàn thành trong năm 2018.
Tài sản dài hạn khác	3.090.428.245	Chi phí quản lý trong giai đoạn đầu tư của NM TĐ Phước Hòa.

Tài sản của công ty được quản lý và duy trì tốt. Tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn đang được quản lý chặt chẽ và hợp lý cho SXKD. Các khoản phải thu: quản lý tốt kết hợp với thực hiện trích lập các khoản dự phòng đúng quy định. Hàng tồn kho: Quản lý tốt. Tài sản ngắn hạn khác và tài sản dài hạn: Được quản lý tốt và hiệu quả. Trong năm qua đã phát huy hết năng suất cho SXKD của công ty.

b) Tình hình nợ phải trả

Chi tiêu	Tăng (+)/Giảm (-)	Chi tiết tăng, giảm
Phải trả người bán ngắn hạn	(55.945.904.731)	Giảm mạnh do DA đã cơ bản hoàn thành. Công ty đã thanh toán hết GT đã NT cho LHC hợp đồng EPC DA Nhà máy thủy điện Phước Hòa.
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.434.092.500	Các công trình đã được nghiệm thu nhưng chưa thu được tiền tăng
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	5.183.071.223	Tiền thuế của kỳ tháng 12/2018 và thuế TNDN của năm 2018 phải nộp chưa đến hạn trả.
Phải trả người lao động	2.835.927.755	Các khoản tiền lương được ghi nhận tháng 12 và lương tháng 13 của NLD. Đã thanh toán hết trong tháng 1 của năm 2019
Chi phí phải trả ngắn hạn	(311.898.000)	Giá trị trích trước đã được ghi nhận chi phí trong năm.
Phải trả ngắn hạn khác	18.144.881.952	Năm 2018 doanh thu KSTK tăng nên giá trị thanh toán khoản phải trả cho các đơn vị sản xuất cũng tăng.
Dự phòng phải trả ngắn hạn	(3.848.192.047)	Hoàn nhập dự phòng bảo hành công trình xây lắp do hết hạn bảo hành
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(258.610.000)	Công ty giảm tỷ lệ trích quỹ để tăng tích lũy nguồn vốn CSH. Sử dụng quỹ từ tiền tích lũy quỹ các năm trước còn.
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	131.346.324.567	Là khoản vay Vietinbank CN Lâm Đồng để đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện Phước Hòa và CBCNV để phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty.

Công nợ phải trả được quản lý và nằm trong vòng kiểm soát của công ty. Thực tế tất cả các khoản nợ phải trả đều được công ty theo dõi và trả đúng thời hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2018, công ty duy trì ổn định về cơ cấu tổ chức, các chính sách quản lý. Trong cơ cấu các đơn vị sản xuất công ty có hình thành các tổ dự án mà nhân sự là các CBCNV tại các đơn vị sản xuất để tập trung thực hiện một số các công trình cấp bách và đòi hỏi đầu tư về chuyên môn cao.

Công ty tập trung xây dựng chính sách đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cũng như chất lượng của đội ngũ nhân viên. Chính sách khuyến khích CBCNV học ngoại ngữ.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Tập trung điều hành công tác tư vấn khảo sát thiết kế các công trình đang thực hiện đảm bảo đúng tiến độ đã ký với khách hàng.
- Thực hiện đầu tư có trọng điểm phù hợp khả năng huy động vốn và điều hành của công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : /

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường :

Công ty luôn chú trọng đến việc bảo vệ môi trường. Với tư cách là doanh nghiệp thực hiện các dự án chống chịu biến đổi khí hậu có tiếng tại Việt Nam thì Ban điều hành càng ý thức được tầm quan trọng trong việc chung tay bảo vệ môi trường cho đất nước và hành tinh xanh. Ban điều hành đã có những biện pháp cụ thể như: chính sách dùng nguyên vật liệu thân thiện với môi trường, cải tiến công nghệ, MMTB trách ô nhiễm,... để thực hiện bằng được trách nhiệm bảo vệ môi trường của công ty.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Người lao động trong công ty đã làm việc và gắn bó với công ty trên 5 năm chiếm 90% số LĐ. Đây là đội ngũ lao động có trình độ và kinh nghiệm tốt. Ban điều hành đang và sẽ áp dụng những điều kiện tốt nhất phù hợp với quy định của nhà nước để tiếp tục áp dụng cho CBCNV trong tương lai.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty tham gia đóng góp tất cả các phong trào mà UBND quận 3, quận 2 khởi xướng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Nhìn chung các hoạt động của công ty được duy trì và phát triển ổn định.

Hoạt động tư vấn khảo sát thiết kế : Đây là lĩnh vực kinh doanh chính của công ty. Trong năm 2018, hoạt động tư vấn thiết kế đạt 155 tỷ đồng chiếm 79,3 % tổng doanh thu.

Hoạt động tư vấn giám sát: Doanh thu đạt 13,5 tỷ đồng, chiếm 6,9 % tổng doanh thu.

Hoạt động thi công khoan phụt: Doanh thu đạt 25 tỷ đồng, chiếm 12,8 % tổng doanh thu.

Hoạt động cung cấp dịch vụ: Doanh thu 0,71 tỷ đồng chiếm 0,4 % doanh thu các hoạt động. Đây chủ yếu là hoạt động cho thuê kho tàng của công ty.

Hoạt động tài chính : Trong năm 2018 Doanh thu hoạt động tài chính đạt 1,286 tỷ đồng, chiếm 0,7% tổng doanh thu. HĐ tài chính của công ty chủ yếu là quay vòng của những khoản tiền gửi có kỳ hạn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban giám đốc luôn được đánh giá cao trong việc thực hiện các kế hoạch của HĐQT. Trong công việc luôn quyết đoán, sáng tạo để điều hành những hoạt động trong công ty. Ban giám đốc thường xuyên báo cáo kịp thời cho HĐQT để HĐQT có những chính sách và quyết định hợp lý đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững của công ty và lợi ích của cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Về công tác quản trị doanh nghiệp:

- Thực hiện nghiêm túc luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các qui định về quản trị doanh nghiệp đối với Công ty Đại chúng trong điều hành và các hoạt động của công ty.
- Trong năm 2018, HĐQT cần tập trung vào chính sách nhân sự. Tăng cường giám sát và chấn chỉnh công tác của một số cán bộ quản lý chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao. Cải tiến mô hình tổ chức bộ máy nhân sự hợp lý, theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả. Xây dựng chính sách về đào tạo, nâng cao trình độ cho những chuyên viên tư vấn cũng như công nhân khảo sát.
- Tiếp tục duy trì, cải tiến và thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng HECII và các quy định về quản lý trong công ty. Thường xuyên rà soát, huỷ bỏ hoặc bổ sung các quy định sao cho phù hợp với những quy định của nhà nước cũng như tình hình thực tế của công ty.
- Thực hiện văn hoá doanh nghiệp trong công ty; xây dựng công ty phát triển theo hướng bền vững. Khẳng định vị thế, thương hiệu HECII trong công tác Tư vấn Xây dựng Thủy lợi ở Việt Nam và khu vực.

Về sản xuất kinh doanh:

- Tập trung điều hành công tác Tư vấn khảo sát thiết kế các công trình đang thực hiện đảm bảo đúng tiến độ đã ký với khách hàng, ưu tiên các công trình đã có vốn ODA, vốn trái phiếu đã được phân bổ. Tổ chức triển khai một số Dự án mới trúng thầu.
- Cải tiến và tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường (trong nước và khu vực), nhằm tạo đủ công ăn việc làm, giữ vững và không ngừng nâng cao đời sống CBCNV, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và người lao động.

Về công tác đầu tư

- Tiếp tục tập trung đầu tư dự án mà công ty đang thực hiện.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT gồm 05 thành viên. Trong đó có 04 thành viên tham gia điều hành và 01 thành viên không điều hành, bao gồm:

- Thành viên tham gia điều hành:

- Bùi Hữu Quỳnh Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc
- Trần Văn Hiến Phó Chủ tịch HĐQT - Phó Tổng giám đốc
- Nguyễn Văn Tiến Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc, GDKD

- Ngô Thu Hương Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng
- **Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:**
- Nguyễn Đức Chiến Thành viên HĐQT - Giám đốc Xí nghiệp Khảo sát Địa hình

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày báo cáo
1	Bùi Hữu Quỳnh	Chủ tịch	24,94%
2	Trần Văn Hiến	Phó chủ tịch	2,99%
3	Ngô Thu Hương	Thành viên	10,24%
4	Nguyễn Văn Tiến	Thành viên	7,05%
5	Nguyễn Đức Chiến	Thành viên	0,64%

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT: chưa thành lập

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, HĐQT công ty đã tổ chức các phiên họp thường kỳ và đột xuất theo đúng quy định của điều lệ và các qui chế quản lý nội bộ của công ty. Đồng thời HĐQT thường xuyên giám sát, tham gia các cuộc họp của Ban điều hành. Ông Chủ tịch HĐQT kiêm TGD thường xuyên trực tiếp làm việc với lãnh đạo các đơn vị, nhằm nắm bắt tình hình và chỉ đạo giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc để có những quyết sách, giải pháp phù hợp, trong chỉ đạo công tác SXKD và quản trị doanh nghiệp.

Cụ thể các cuộc họp:

TT	Ngày	Nội dung
1	03/03/2018	Họp thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017. Công tác chuẩn bị cho Đại hội cổ đông nhiệm kỳ IV (2018-2022)
2	17/03/2018	Họp thông qua các nội dung trong tờ trình trình ĐHĐCĐ nhiệm kỳ IV. Phê duyệt Báo cáo tài chính đã kiểm toán. Phê duyệt bản dự thảo Điều lệ công ty năm 2018 và Quy chế nội bộ về quản trị công ty trình ĐHĐCĐ
3	06/04/2018	Họp phê duyệt tài liệu Đại hội và Gửi thư mời ĐHĐCĐ nhiệm kỳ IV
4	21/04/2018	Họp về kết quả đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV và kế hoạch nhân sự cho Đại hội nhiệm kỳ IV. Hoàn tất công tác chuẩn bị Đại hội
5	23/04/2018	Họp về việc vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng, chiết khấu,... và Bảo đảm cấp tín dụng tại Vietinbank CN3: Thông qua kế hoạch kinh doanh và tăng hạn mức lên 220 tỷ (Bảo lãnh 200 tỷ và vay vốn : 20 tỷ)
6	26/04/2018	Họp phiên đầu tiên của nhiệm kỳ IV : HĐQT bầu Ông Bùi Hữu Quỳnh làm chủ tịch HĐQT, Ông Trần Văn Hiến làm Phó Chủ tịch HĐQT. HĐQT quyết định Ông Bùi Hữu Quỳnh làm Tổng

		giám đốc công ty.
7	02/05/2018	HĐQT họp phân công công tác các thành viên HĐQT. Thông qua tổ chức Bộ máy của HECII. Bổ nhiệm các chức danh Phó TGĐ, KTT, Người quản trị công ty. Thông qua đề xuất của Tổng giám đốc về bổ nhiệm các chức danh quản lý nhiệm kỳ IV.
8	22/05/2018	Họp thực hiện chi trả cổ tức năm 2017 cho các cổ đông
9	24/07/2018	Thông qua việc đầu tư mua MMTB phục vụ thi công
10	24/09/2018	Họp về sản xuất kinh doanh của công ty 9 tháng và lưu ý kế hoạch SXKD trong Q4/2018
11	26/12/2018	Họp tổng kết về sản xuất kinh doanh năm 2018. Huy động vốn từ CBCNV phục vụ SXKD trong năm 2019

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: /

e) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: /

f) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty và tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: /

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm : 03 thành viên

- Phạm Ngọc Quỳnh Lam Trưởng BKS - Chuyên viên kinh doanh
- Phạm Hải Sơn Thành viên BKS - Chuyên viên thiết kế
- Quán Xuân Bình Thành viên BKS - Phó Phòng Kinh doanh

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày báo cáo
1	Phạm Ngọc Quỳnh Lam	Trưởng ban	0%
2	Phạm Hải Sơn	Thành viên	0,19%
3	Quán Xuân Bình	Thành viên	0,05%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành họp định kỳ để kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trong quá trình quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

TT	Cuộc họp ngày	Nội dung
1	04/07/2018	Họp bàn triển khai Công tác chuẩn bị cho Đại hội cổ đông nhiệm kỳ IV (2018-2022)
2	05/05/2018	Họp triển khai công tác giám sát nghị quyết Đại hội cổ đông nhiệm kỳ IV (2018-2022); Bầu trưởng Ban kiểm soát; thông báo

		kết quả phiên họp đầu tiên của HĐQT; thông báo kết quả phân công công tác các thành viên HĐQT; thông báo kết quả Bộ nhiệm các chức danh Phó TGD, KTT, Người quản trị công ty và kết quả bổ nhiệm các chức danh quản lý nhiệm kỳ IV
3	28/7/2018	Họp thông báo kết quả cuộc họp với HĐQT thông qua việc đầu tư mua MMTB phục vụ thi công
4	29/9/2018	Họp thông báo kết quả cuộc họp với HĐQT về sản xuất kinh doanh của công ty 9 tháng đầu năm 2018 và lưu ý kế hoạch SXKD trong quý IV/2018
5	27/12/2018	Họp đánh giá các nội dung: kết quả SXKD năm 2018; Các vấn đề về SXKD; thông báo kết quả cuộc họp với HĐQT về huy động vốn từ CBCNV phục vụ SXKD trong năm 2019
6	01/03/2019	Xem xét báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao
1	Bùi Hữu Quỳnh	Chủ tịch HĐQT- TGD	627.000.000	75.000.000	80.000.000
2	Trần Văn Hiến	Phó Chủ tịch HĐQT- Phó TGD	483.000.000	70.000.000	48.000.000
3	Nguyễn Văn Tiến	Thành viên HĐQT – Phó TGD	544.323.000	70.000.000	60.000.000
4	Ngô Thu Hương	Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng	483.000.000	70.000.000	56.000.000
5	Nguyễn Đức Chiến	Thành viên HĐQT			40.000.000
6	Trần Hữu Thành	Thành viên HĐQT			16.000.000
7	Nguyễn Trọng Bào	Thành viên HĐQT			16.000.000
8	Phạm Ngọc Quỳnh Lam	Trưởng Ban KS			24.000.000
9	Phạm Hải Sơn	Thành viên KS			38.000.000
10	Quản Xuân Bình	Thành viên KS			36.000.000
11	Võ Thị Thanh Thúy	Thành viên KS			12.000.000
12	Đào Văn Nam	Phó TGD	545.647.000	55.000.000	
13	Nguyễn Tiến Đạt	Phó TGD	443.000.000	55.000.000	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2018: /

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: /

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Việc thực hiện quản trị công ty đảm bảo luôn thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện kiểm toán BCTC năm 2018. Ý kiến của kiểm toán: Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tư Vấn Xây Dựng Thủy Lợi II và công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Toàn bộ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán được đăng tải trên trang web : hec2.com.vn và hec2.vn và được nộp kèm báo cáo này.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



Nơi gửi :

- UBCKNN
- Website công ty
- Lưu

ThS. Bùi Hữu Quỳnh